TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 602/2022/QĐST-DS	*Quận 12, ngày 23 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 355/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. 1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Trụ sở: X Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Y Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông Ngô Chí Dg – Là người đại diện theo pháp luật (Chủ tịch Hội đồng quản trị);

- Ông Đỗ Thành T – Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020).

- Ông Bùi Đức K – Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 3510/2022/UQ-VPB ngày 05/11/2022).

1.2. Bị đơn:

1.2.1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1973;

Địa chỉ: K, khu phố 7, phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2.2. Bà Lê Thị Anh H, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: K, khu phố 7, phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 15/11/2022, theo Hợp đồng tín dụng số 13180684/CLN/HĐTD ngày 27/4/2017, Khế ước nhận nợ lần 01/số 13180684/CLN/HĐTD – số CIF: 2274074 ngày 27/4/2017 và Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 24/4/2017 là: 380.178.334 (ba trăm tám mươi triệu một trăm bảy mươi tám nghìn ba trăm ba mươi bốn) đồng. Trong đó, nợ gốc: 248.510.718 (hai trăm bốn mươi tám triệu năm trăm mười nghìn bảy trăm mười tám) đồng, lãi là: 131.667.616 (một trăm ba mươi mốt triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm mười sáu) đồng.

2.2. Phương thức thanh toán: Số tiền nêu trên sẽ được bị đơn thanh toán 01 (một) lần cho nguyên đơn trong thời hạn 03 (ba) tháng, kể từ ngày 15/11/2022 đến hết ngày 15/02/2023.

Kể từ ngày 16/11/2022, bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ trên.Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của bên cho vay thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho bên cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của của bên cho vay.

2.3. Địa điểm thanh toán: Do các bên tự thỏa thuận hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.4. Trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán theo quyết định của Tòa án, nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, cưỡng chế, phát mãi và xử lý tài sản bảo đảm của bị đơn theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 13180684/CLN/HĐTCSP ngày 27/4/2017 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp đã được chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm số 1247092491 ngày 27/4/2017 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản thế chấp là 01 xe ô tô hiệu Kia, loại: Rondo, số khung: RNYRP51M6HC106028, số máy: G4NAHH300332, biển số: 51F-467.67, chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 269108 do Phòng cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/4/2017.

2.5. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản đảm bảo vẫn không đủ trả nợ, bị đơn vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn cho đến khi trả hết nợ.

2.6. Án phí dân sự sơ thẩm là: 9.504.458 (chín triệu năm trăm lẻ bốn nghìn bốn trăm năm mươi tám) đồng bị đơn chịu.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí là 9.219.962 (chín triệu hai trăm mười chín nghìn chín trăm sáu mươi hai) đồng, theo biên lai thu tiền án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0023910 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 12, Tp.HCM;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Ký